TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN BÀN** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐST-HNGĐ	*Văn Bàn, ngày 27 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, Anh Vũ Văn S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái.

2, Chị Phương Thị Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/9/2017 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính cách không hợp nhau, không thấu hiểu và thông cảm cho nhau trong cuộc sống vợ chồng và một nguyên nhân nữa là anh chị không có con chung với nhau. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Nay anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị không thể chung sống cùng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có cách nào để đoàn tụ gia đình. Do đó anh chị đều có nguyện vọng được thuận tình ly hôn. Ngày 19/10/2022 Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q đều đề nghị được thuân tình ly hôn.

[2] Về con: Anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q đều xác nhận anh chị chưa

có con chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và vay nợ chung: Anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q đều xác nhận vợ chồng anh chị không có tài sản chung, anh chị không vay nợ cá nhân, tổ chức nào và không cho ai vay nợ. Do đó anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q thống nhất thỏa thuận các bên đều phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Vũ Văn S phải chịu 150.000[đ] (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp là 150.000[đ] (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0004340 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Chị Phương Thị Q phải chịu 150.000[đ] (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự đã nộp là 150.000[đ] (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0004341 ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận anh Vũ Văn S và chị Phương Thị Q đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC(1);
- VKSND (2);
- CCTHADS huyện VB(1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã L, huyện V, tỉnh Yên Bái(1);
- Lưu HS, TP, TA (4).

THẨM PHÁN

Trần Văn Nghĩa